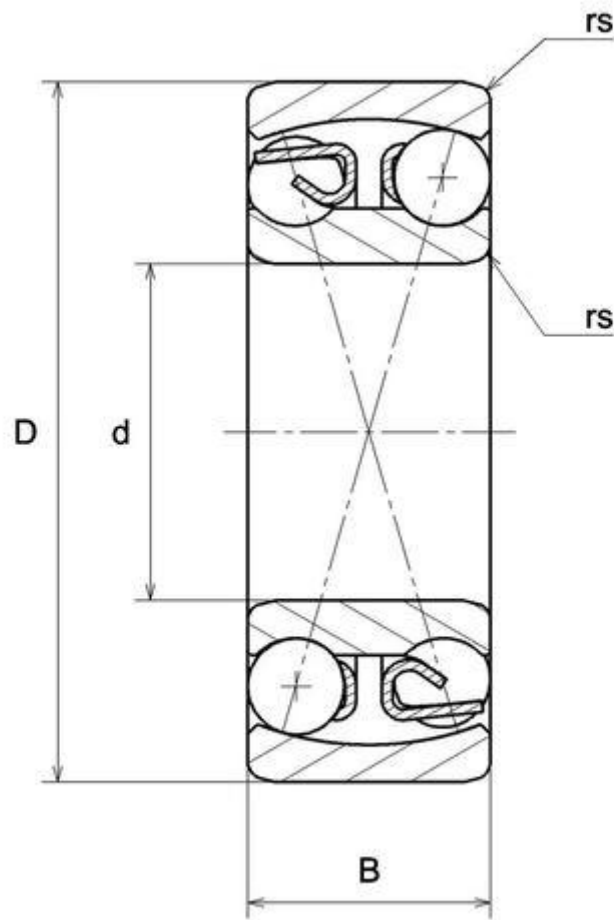


Vòng bi NTN 2315SK



THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Thương hiệu / Hãng sản xuất	NTN
d - Đường kính lỗ trục	75 mm
D - Đường kính ngoài	160 mm
B - Chiều rộng	55 mm
rs - Bán kính góc lượn tối thiểu	2,1 mm
Ổng lót tham khảo	H2315X
Khe hở vòng bi	CN

Lớp chính xác	P0
Trọng lượng	4,78 kg

HIỆU SUẤT SẢN PHẨM

C - Tải trọng động cơ bản danh định	125 kN
C0 - Tải trọng tĩnh cơ bản danh định	43 kN
Cu - Giới hạn tải trọng mỗi	1,8 kN
e - Trị số giới hạn	0.38
Y0 - Hệ số tải trọng trực tĩnh	1.7
Y1 - Hệ số tải trọng trực thấp hơn	1.6
Y2 - Hệ số tải trọng trực trên	2.5
N lim - Tốc độ giới hạn bôi trơn dầu	4300 tr/min
N lim - Tốc độ giới hạn bôi trơn mỡ	3400 tr/min
Tmin - Nhiệt độ hoạt động tối thiểu	-20 °C
Tmax - Nhiệt độ hoạt động tối đa	120 °C

GIỚI HẠN

da min - Đường kính vai tối thiểu IR	86 mm
da max - Đường kính vai tối đa IR	96 mm
db - Đường kính tối thiểu cho ống lót	82 mm
Ce - Chiều dài tối thiểu cho ống lót	5 mm
Da max - Đường kính vai tối đa OR	149 mm
ra max - Bán kính góc lượn tối đa trục & vỏ	2 mm

NTN®



VOBICO.VN
NTN Authorized Distributor